

Số: 33/2018/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 02 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: **Trương Thị Y**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp (D) G, xã L, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: **1. Trần Thị L**, sinh năm: 1976

2. Nguyễn Hoàng p, sinh năm: 1979

Cùng địa chỉ: Ấp (C) B, xã L, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Chị L, anh P ủy quyền cho ông Huỳnh Văn B, sinh năm: 1964 địa chỉ: số 1, khu phố E, phường T, thành phố T, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 12 tháng 3 năm 2018 và văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 4 năm 2018.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Hoàng p thừa nhận còn nợ chị Trương Thị Y số tiền nợ hui là 17.215.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng). Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Hoàng p phải có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Trương Thị Y số tiền nợ hui 17.215.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng) ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật vào ngày 02/5/2018 là hoàn tất.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trương Thị Y không yêu cầu chị Trần Thị L và anh Nguyễn Hoàng p trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Trương Thị Y cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Trần Thị L, anh Nguyễn Hoàng p còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Hoàng p phải liên đới chịu là 215.500 đồng (Hai trăm mười lăm nghìn năm trăm đồng).

Chị Trương Thị Y phải chịu là 215.500 đồng (Hai trăm mười lăm nghìn năm trăm đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trương Thị Y đã nộp là 430.000 đồng (Bốn trăm ba chục nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006495 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bến Tre. Như vậy chị Trương Thị Y được hoàn lại số tiền chênh lệch là 214.500 đồng (Hai trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên